

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học của Đại học Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT Ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ-ĐHĐN, ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Theo đề nghị của ông Trưởng ban Ban Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học của Đại học Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban của Đại học Đà Nẵng, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học thành viên, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

GS.TS. Trần Văn Nam

QUY CHẾ

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1341 /QĐ-ĐHĐN, ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này cụ thể hóa các quy định về việc tổ chức tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học (VLVH) trình độ đại học theo Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các khoa, viện, phân hiệu trực thuộc Đại học Đà Nẵng (sau đây gọi là các cơ sở đào tạo thành viên).

Điều 2. Điều kiện tuyển sinh và yêu cầu tối thiểu để thực hiện chương trình đào tạo

1. Cơ sở đào tạo được tuyển sinh, thực hiện chương trình đào tạo VLVH trình độ đại học, cao đẳng đối với những ngành đã có quyết định cho phép mở ngành đào tạo hệ chính quy trình độ đại học và đã tổ chức đào tạo theo tín chỉ.

2. Công bố công khai thông báo tuyển sinh VLVH trong đó nêu rõ phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời điểm tuyển sinh, địa điểm tổ chức tuyển sinh chậm nhất 3 tháng trước ngày tuyển sinh.

Điều 3. Tổ chức tuyển sinh

1. Đại học Đà Nẵng ban hành quy chế và các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh đào tạo VLVH; thống nhất quản lý và chỉ đạo các ban chức năng, các cơ sở đào tạo thành viên trong tuyển sinh.

2. Công tác đề thi; tổ chức coi thi; tổ chức chấm thi, phúc khảo và chấm thẩm định; chế độ báo cáo và lưu trữ; thanh tra, khen thưởng, xử lý các sự cố bất thường và xử lý vi phạm liên quan đến tổ chức tuyển sinh được thực hiện theo những quy định hiện hành trong Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia, Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy, Quy chế đào tạo VLVH trình độ đại học hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tuyển sinh đào tạo VLVH được tổ chức tối đa 04 lần trong một năm theo phương thức: thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển. Thời gian, phương thức tuyển sinh cụ thể được công bố trong kế hoạch công tác năm của Đại học Đà Nẵng.

4. Đại học Đà Nẵng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh VLVH; thực hiện các công việc liên quan tới công tác tuyển sinh VLVH.

5. Các cơ sở đào tạo thành viên chịu trách nhiệm cung cấp danh mục các môn thi tuyển và xét tuyển cho từng ngành để Đại học Đà Nẵng công khai trong thông báo tuyển sinh trước mỗi kỳ tuyển sinh.

Điều 4. Đối tượng tuyển sinh

1. Đào tạo để cấp văn bằng thứ nhất

Người dự tuyển sinh VLVH phải có Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), bổ túc văn hóa (BTVH) hoặc tương đương.

2. Đào tạo liên thông

Người dự tuyển sinh VLVH phải có Bằng trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) đối với liên thông từ trung cấp (TC) lên cao đẳng (CĐ); Bằng cao đẳng đối với liên thông từ CĐ lên đại học (ĐH) thuộc các khóa tuyển sinh từ 2016 trở về trước của các trường đã có báo cáo tự đánh giá và triển khai kiểm định chất lượng theo tiến độ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

3. Đào tạo để cấp văn bằng thứ hai

Người dự tuyển sinh VLVH đã được cấp một bằng đại học.

Nếu là bằng tốt nghiệp của các trường nước ngoài, trường nước ngoài hoạt động hợp pháp ở Việt Nam thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 5. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên được cộng điểm theo quy định trong Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy hiện hành.

Điều 6. Phương thức tuyển sinh

Tuyển sinh đào tạo VLVH gồm có 03 phương thức: thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển.

1. Thi tuyển

1.1. Đào tạo để cấp văn bằng thứ nhất

Thí sinh tốt nghiệp THPT, BTVH hoặc tương đương dự thi 03 môn văn hóa. Môn thi do cơ sở đào tạo thành viên đề nghị cho từng ngành đào tạo.

1.2. Đào tạo liên thông

Thí sinh tốt nghiệp TCCN, CĐ dự thi 03 môn gồm: môn cơ bản, môn cơ sở ngành và môn chuyên ngành. Môn thi do cơ sở đào tạo thành viên đề nghị cho từng ngành đào tạo.

1.3. Đào tạo để cấp văn bằng thứ hai

Thí sinh tốt nghiệp ĐH dự thi 02 môn thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương của ngành đào tạo thứ hai. Môn thi do cơ sở đào tạo thành viên đề nghị cho từng ngành đào tạo.

2. Xét tuyển

2.1. Đào tạo để cấp văn bằng thứ nhất

a) Sử dụng kết quả thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia

Xét tuyển theo dựa trên kết quả kỳ thi trung học phổ thông quốc gia hàng năm của thí sinh. Tổ hợp các môn dùng để xét tuyển đào tạo VLVH tương ứng với tổ hợp các môn xét tuyển vào các ngành đại học, cao đẳng hệ chính quy trong năm.

b) Sử dụng kết quả học tập (học bạ) trung học THPT, BTVH

Xét tuyển dựa trên kết quả học tập trung học THPT, BTVH của thí sinh. Tổ hợp các môn dùng để xét tuyển đào tạo VLVH tương ứng với tổ hợp các môn xét tuyển vào các ngành đại học, cao đẳng hệ chính quy trong năm.

2.2. Đào tạo liên thông

Xét tuyển dựa trên kết quả học tập TCCN, CD của thí sinh

2.3. Đào tạo để cấp văn bằng thứ hai

Xét tuyển dựa trên kết quả học tập bằng thứ nhất của thí sinh.

3. Kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển (đối với ngành có thi môn năng khiếu)

a) Xét tuyển sử dụng kết quả thi THPTQG hoặc kết quả học bạ:

Xét 02 môn và thi 01 môn năng khiếu hoặc 01 môn khác theo yêu cầu của ngành đào tạo.

b) Xét tuyển dựa trên kết quả học tập (TCCN hoặc CD)

Thi 01 môn năng khiếu hoặc 01 môn khác theo yêu cầu của ngành đào tạo.

Điều 7. Đăng ký dự tuyển

1. Thông báo tuyển sinh

Thông báo tuyển sinh được công bố trước mỗi kỳ tuyển sinh VLVH ít nhất 03 tháng. Nội dung bao gồm: ngành tuyển sinh; môn thi; môn xét tuyển; chỉ tiêu; đối tượng, điều kiện dự tuyển; hình thức tuyển; ngày thi; thời hạn nhận hồ sơ; lệ phí tuyển sinh.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu Đại học Đà Nẵng);
- Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia hoặc Bản sao học bạ THPT;
- Bản sao bảng điểm học tập bằng thứ 1 (thí sinh dự tuyển bằng thứ 2);
- Bảng điểm học tập trung cấp, cao đẳng (thí sinh dự tuyển đào tạo liên thông);
- Bản sao bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời THPT, BTVH; TCCN, CD, ĐH (tùy theo đối tượng thí sinh dự tuyển);
- Bản sao Giấy chứng nhận là đối tượng ưu tiên (nếu có);

- 02 bì thư dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc của người đăng ký dự tuyển;

- 02 ảnh cỡ 4 x 6 kiểu chứng minh thư mới chụp trong vòng 06 tháng có ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh của thí sinh ở mặt sau.

Điều 8. Xác định thí sinh trúng tuyển

1. Đối với thi tuyển: Căn cứ kết quả thi sinh dự thi; chỉ tiêu được xác định trong năm, Hội đồng tuyển sinh xác định điểm trúng tuyển cho từng ngành. Thí sinh thi đủ các môn quy định, không có điểm liệt (điểm 0), theo thang điểm 10.

2. Đối với xét tuyển: Căn cứ chỉ tiêu được xác định trong năm, Hội đồng tuyển sinh Đại học Đà Nẵng tổ chức xét tuyển trong số thí sinh đăng ký.

3. Đối với xét tuyển kết hợp thi tuyển: Căn cứ kết quả thi, kết quả học tập; chỉ tiêu, HĐTS xác định điều kiện trúng tuyển trong số thí sinh dự thi.

Điều 9. Chỉ tiêu tuyển sinh

Chỉ tiêu tuyển sinh VLVH nằm trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm của cơ sở đào tạo do Đại học Đà Nẵng và các cơ sở đào tạo thành viên xác lập theo quy định hiện hành.

Điều 10. Hội đồng tuyển sinh và các ban giúp việc

1. Hội đồng tuyển sinh VLVH do Giám đốc ĐHĐN quyết định thành lập. Thành phần hội đồng tuyển sinh gồm: chủ tịch hội đồng là Giám đốc hoặc Phó giám đốc được uỷ quyền; phó chủ tịch hội đồng là Phó giám đốc; uỷ viên thư ký là Trưởng ban Ban Đào tạo; các uỷ viên là đại diện lãnh đạo của các cơ sở đào tạo thành viên và cán bộ công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng tuyển sinh VLVH

a) Tổ chức triển khai tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh VLVH;

b) Thực hiện các công việc liên quan tới công tác tuyển sinh VLVH;

c) Tổng kết công tác tuyển sinh của ĐHĐN; thực hiện chế độ báo cáo kết quả của công tác tuyển sinh VLVH với Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở đào tạo theo quy định hiện hành.

3. Các ban giúp việc cho hội đồng tuyển sinh VLVH do chủ tịch hội đồng tuyển sinh VLVH quyết định thành lập.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của chủ tịch hội đồng tuyển sinh, phó chủ tịch hội đồng tuyển sinh, uỷ viên thư ký và các uỷ viên; nhiệm vụ, quyền hạn của các ban giúp việc cho hội đồng tuyển sinh VLVH được quy định trong Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy hiện hành.

5. Những người có người thân (con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng) dự thi hay xét tuyển không được tham gia hội đồng tuyển sinh và các ban giúp việc cho hội đồng tuyển sinh trong kỳ tuyển sinh VLVH của năm đó.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ sở đào tạo thành viên và các ban chức năng căn cứ Quy chế này để tổ chức tuyển sinh VLVH.

2. Những quy định liên quan đến quá trình tổ chức đào tạo VLVH được thực hiện theo Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, bất cập, các đơn vị, cá nhân có liên quan trực tiếp trao đổi với các Ban chức năng và báo cáo Ban Giám đốc xem xét, giải quyết.